

Số: 75 /QĐ-BCĐ

Hà Nội, ngày 07 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**VỀ VIỆC BAN HÀNH Quy chế làm việc và phân công nhiệm vụ các thành viên
Ban chỉ đạo về triển khai thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển
kinh tế - xã hội**

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO VỀ TRIỂN KHAİ THỰC HIỆN CHƯƠng
TRÌNH PHỤC HỒI VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình;

Căn cứ Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 03 tháng 05 năm 2022 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4 năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 790/QĐ-TTg ngày 03 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban chỉ đạo về triển khai thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 4232/TTr-BKHĐT ngày 27 tháng 6 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Ban chỉ đạo về triển khai thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Ban chỉ đạo về triển khai thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố Trung ương; các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- TTgCP, các PTTg;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Thành viên Ban chỉ đạo
(Quyết định số 790/QĐ-TTg ngày 03/7/2022);
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg,
các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc,
TGD Công TTĐT;
- Lưu: Văn thư, BCD (2).

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO



PHÓ THỦ TƯỚNG
Lê Minh Khái



**BAN CHỈ ĐẠO VỀ TRIỂN
Khai CHƯƠNG TRÌNH
PHỤC HỒI VÀ PHÁT
TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
CỦA BAN CHỈ ĐẠO VỀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH
PHỤC HỒI VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 75 /QĐ-BCĐ ngày 07 tháng 7 năm 2022
của Ban Chỉ đạo về triển khai thực hiện Chương trình phục hồi
và phát triển kinh tế - xã hội)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Ban chỉ đạo về triển khai thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội được thành lập theo Quyết định số 790/QĐ-TTg ngày 03 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây viết tắt là Ban chỉ đạo) đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Thủ tướng Chính phủ và chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về việc tham mưu, giúp Thủ tướng Chính phủ nghiên cứu, chỉ đạo, phối hợp giải quyết những công việc quan trọng, liên ngành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30 tháng 1 năm 2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 11/NQ-CP).

Điều 2. Các thành viên Ban chỉ đạo làm việc theo Quy chế của Ban chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ do Trưởng Ban chỉ đạo phân công.

Điều 3. Trưởng Ban chỉ đạo sử dụng con dấu của Thủ tướng Chính phủ; Phó Trưởng Ban chỉ đạo và các Ủy viên Ban chỉ đạo sử dụng con dấu của Bộ, cơ quan mình trong công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động thực hiện Chương trình thuộc phạm vi, trách nhiệm được giao.

**Chương II
TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA BAN CHỈ ĐẠO**

Điều 4. Trưởng Ban chỉ đạo

1. Lãnh đạo, điều hành hoạt động của Ban chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cho Phó Trưởng Ban và các Ủy viên.

2. Chủ trì và kết luận các cuộc họp của Ban chỉ đạo để quyết định những vấn đề quan trọng, liên ngành liên quan đến việc thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 11/NQ-CP.

3. Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo.

Điều 5. Phó Trưởng Ban thường trực, Phó Trưởng Ban

1. Phó Trưởng Ban thường trực thay mặt Trưởng Ban chủ trì và điều phối hoạt động chung của Ban chỉ đạo khi Trưởng Ban vắng mặt hoặc khi được Trưởng Ban ủy quyền; chủ trì các cuộc họp của Ban chỉ đạo theo sự ủy quyền của Trưởng Ban.

Trường hợp cả Trưởng Ban và Phó Trưởng Ban thường trực vắng mặt, Trưởng Ban phân công cho một Phó Trưởng Ban chủ trì và điều phối hoạt động chung của Ban chỉ đạo.

2. Giúp Trưởng Ban chỉ đạo trực tiếp điều phối hoạt động của Ban chỉ đạo trong quá trình triển khai các nhiệm vụ, quyền hạn của Ban chỉ đạo.

3. Kiểm tra, báo cáo Trưởng Ban chỉ đạo về sự phối hợp giữa các bộ, cơ quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc triển khai Nghị quyết số 11/NQ-CP.

4. Phó Trưởng Ban thường trực, thừa ủy quyền Trưởng Ban xử lý công việc thường xuyên của Ban chỉ đạo; yêu cầu các bộ, cơ quan và địa phương báo cáo tình hình thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Nghị quyết 11/NQ-CP; tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất.

5. Định kỳ hằng tháng, quý, 6 tháng, cả năm và đột xuất theo yêu cầu của Trưởng Ban hoặc Phó Trưởng Ban thường trực báo cáo Ban chỉ đạo (đồng thời gửi các thành viên Ban chỉ đạo, cơ quan thường trực Ban chỉ đạo) tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của bộ, cơ quan mình được giao tại Nghị quyết số 11/NQ-CP.

6. Phó Trưởng Ban thường trực xem xét, quyết định thành lập Tổ giúp việc Ban chỉ đạo do Lãnh đạo Bộ Kế hoạch và Đầu tư làm Tổ trưởng, để tham mưu, giúp Ban chỉ đạo thực hiện các công việc theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 6. Ủy viên Ban chỉ đạo

1. Thực hiện các nhiệm vụ của Ban chỉ đạo theo sự phân công, chỉ đạo của Trưởng Ban chỉ đạo.

2. Chịu trách nhiệm chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của bộ, cơ quan mình được giao tại Nghị quyết số 11/NQ-CP; báo cáo Trưởng Ban xem xét,

chỉ đạo các bộ, cơ quan phối hợp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện.

3. Định kỳ hằng tháng, quý, 6 tháng, cả năm và đột xuất theo yêu cầu của Trưởng Ban hoặc Phó Trưởng Ban thường trực báo cáo Ban chỉ đạo (đồng thời gửi các thành viên Ban chỉ đạo, cơ quan thường trực Ban chỉ đạo) tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của bộ, cơ quan mình được giao tại Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ.

Điều 7. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Điều 8. Kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm của các bộ, cơ quan và địa phương.

Chương III **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC**

Điều 10. Chế độ làm việc

Ban chỉ đạo làm việc theo chế độ tập thể thông qua các phiên họp thường kỳ và đột xuất dưới sự chủ trì của Trưởng Ban hoặc Phó Trưởng Ban khi được ủy quyền.

Điều 11. Chế độ họp, báo cáo

1. Chế độ họp

a) Ban chỉ đạo họp định kỳ hằng tháng; trường hợp cần thiết, Trưởng Ban có thể triệu tập họp bất thường.

Cuộc họp của Ban chỉ đạo phải được thông báo bằng văn bản về nội dung, thời gian và địa điểm trước 05 ngày làm việc. Các thành viên Ban chỉ đạo có trách nhiệm nghiên cứu văn bản, chuẩn bị ý kiến thảo luận, bố trí thời gian tham dự đầy đủ các phiên họp của Ban chỉ đạo.

b) Trưởng Ban quyết định mời thêm các đại biểu không thuộc Ban chỉ đạo tham dự các cuộc họp của Ban chỉ đạo.

c) Kết luận của Trưởng Ban, hoặc Phó Trưởng Ban (được ủy quyền tại các cuộc họp) được thể hiện bằng thông báo của Văn phòng Chính phủ.

2. Chế độ báo cáo

Định kỳ hằng tháng, quý, 6 tháng, cả năm và đột xuất theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ, báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tình hình hoạt động của Ban chỉ đạo.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Quy chế này áp dụng cho các thành viên Ban chỉ đạo về triển khai thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

Điều 14. Trách nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

1. Tạo điều kiện để Ban chỉ đạo kiểm tra, đánh giá và tiến hành các hoạt động có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ, giải pháp của bộ, cơ quan và địa phương tại Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

2. Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng và cả năm, hoặc theo yêu cầu của Ban chỉ đạo, báo cáo Ban chỉ đạo (đồng thời gửi cơ quan thường trực Ban chỉ đạo) về kết quả, tình hình triển khai các nhiệm vụ, giải pháp được giao; những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị giải pháp.

Điều 15. Trách nhiệm kiểm tra, theo dõi, đôn đốc thực hiện

Lãnh đạo Ban chỉ đạo chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Quy chế này.

Điều 16. Bổ sung, sửa đổi Quy chế

Trường hợp cần bổ sung, sửa đổi Quy chế, Phó Trưởng Ban báo cáo Trưởng Ban xem xét, quyết định./.